

THÔNG BÁO

Kết luận giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án từ năm 2020 đến hết năm 2022 trên địa bàn huyện

Thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 về Chương trình giám sát năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện, Kế hoạch số 10/KH-TTHĐ ngày 09/12/2022 về Kế hoạch giám sát năm 2023 của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện và các Ban HĐND huyện. Ngày 05/7/2023, Thường trực HĐND huyện ban hành Quyết định số 54/QĐ-TTHĐ về việc thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án năm 2020 đến hết năm 2022. Trên cơ sở báo cáo của UBND huyện và báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, Thường trực HĐND huyện thông báo kết luận giám sát, nội dung như sau:

I. ƯU ĐIỂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai việc thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

- Căn cứ các văn bản pháp luật, hướng dẫn về đầu tư công của Trung ương, các Bộ, ngành, Nghị quyết của HĐND tỉnh và tình hình thực tế của địa phương, mặc dù trong điều kiện khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và tình hình chiến sự thế giới tác động không nhỏ tới sự phát triển kinh tế của huyện. UBND huyện đã quan tâm huy động các nguồn lực, báo cáo và trình HĐND huyện ban hành Nghị quyết về quyết định chủ trương đầu tư các dự án cụ thể theo thẩm quyền, đồng thời phê duyệt bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, bổ sung kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch đầu tư công năm 2020, 2021, 2022, 2023 nguồn vốn ngân sách địa phương theo đúng quy định, trong đó xác định danh mục các dự án đầu tư vốn ngân sách địa phương, kế hoạch bố trí vốn, thời gian thực hiện. Từ năm 2020 đến năm 2022, UBND huyện đã báo cáo trình HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư 101 dự án với tổng số vốn đầu tư là 1.781.053 triệu đồng, HĐND huyện thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với 16 dự án¹. Các dự án chủ yếu trong lĩnh vực giao thông, hạ tầng, lĩnh vực nông nghiệp góp phần thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới,

¹ Trong đó: 01 dự án điều chỉnh tên dự án; 09 dự án điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư; 01 dự án điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư; 02 dự án điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn; 03 dự án điều chỉnh thời gian thực hiện.

nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, nhằm mục đích phát triển kinh tế nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, tạo sự phấn khởi trong nhân dân.

- Ngay khi nghị quyết của HĐND huyện được ban hành, UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện nghị quyết chủ trương đầu tư các dự án, kế hoạch đầu tư công². Đồng thời chỉ đạo các phòng chuyên môn triển khai thực hiện quy trình thủ tục pháp lý về lập, thẩm định, phê duyệt dự án và lựa chọn các nhà thầu có năng lực để thực hiện dự án; quan tâm chỉ đạo, đôn đốc, yêu cầu các cơ quan liên quan báo cáo tiến độ, tình hình thực hiện và những khó khăn, vướng mắc để có biện pháp tháo gỡ kịp thời, đảm bảo thực hiện đúng các quy định, tránh thất thoát lãng phí, đẩy nhanh tiến độ thi công sớm đưa dự án vào sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư của các dự án.

- Các dự án thực hiện theo tiến độ bố trí vốn và trường hợp không thực hiện hết thì chuyển nguồn theo quy định. Các dự án hoàn thành không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đến thời điểm báo cáo không có nợ XDCB đối với các công trình do huyện làm chủ đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách huyện.

- Công tác quyết toán dự án hoàn thành đã được tập trung chỉ đạo; đến thời điểm báo cáo, các chủ đầu tư không còn tồn đọng dự án chậm phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

2. Kết quả triển khai thực hiện dự án

a) Về quyết định đầu tư dự án

UBND huyện đã ban hành quyết định đầu tư đối với 83/101 dự án (đạt tỷ lệ 82,17%), với tổng số vốn là 1.112.205 triệu đồng (đạt tỷ lệ 62%)³. Các dự án được UBND huyện quyết định đầu tư, triển khai thực hiện đều được HĐND huyện quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư và thuộc danh mục dự án đầu tư trong Kế hoạch đầu tư công hàng năm, đầu tư công trung hạn.

Còn 18/101 dự án chưa có quyết định đầu tư (tỷ lệ 17,82 %).

b) Về tiến độ triển khai thực hiện dự án theo Nghị quyết của HĐND huyện:

Trong tổng số 101 dự án được phê duyệt:

- Có 46 dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, đạt tỷ lệ 45,54%

- Trong 37 dự án đã có quyết định đầu tư, có 30 dự án đang triển khai thực hiện, đạt tỷ lệ 29,7%.

²Văn bản số 1284/UBND-TCKH ngày 03/8/2021 về việc quản lý vốn đầu tư XDCB và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2021; văn bản số 32/UBND-KTHT ngày 12/01/2022 về việc triển khai thực hiện các dự án khởi công mới trong kế hoạch đầu tư công năm 2022; văn bản số 1172/UBND-KTHT ngày 27/7/2022 về việc đôn đốc triển khai dự án trong kế hoạch đầu tư công năm 2022; văn bản số 1562/UBND-TCKH ngày 29/9/2022 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2022; văn bản số 85/UBND-KTHT ngày 19/01/2023 về việc chấn chỉnh công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện...

³Trong đó: ngân sách cấp tỉnh: 34.000 triệu đồng; ngân sách cấp huyện: 1.039.555 triệu đồng; ngân sách cấp xã: 26.300 triệu đồng; nguồn vốn khác: 3.900 triệu đồng.

- Trong 18 dự án chưa có quyết định đầu tư, có 17 dự án đang trong thời gian triển khai các bước chuẩn bị đầu tư đạt tỷ lệ 16,8%.

- Có 08 dự án dừng thực hiện, tỷ lệ 7,92% (trong đó có 7 dự án đã có quyết định đầu tư, 01 dự án chưa có quyết định đầu tư)

c) Về bố trí vốn thực hiện các dự án theo kế hoạch vốn giai đoạn và hàng năm

- UBND huyện đã thực hiện bố trí vốn cho 86 dự án (đạt tỷ lệ 85,14%) với tổng số vốn bố trí là 707.073 triệu đồng (đạt tỷ lệ 39,69%). Trong đó: Bố trí cho 24 dự án bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 81.662 triệu đồng (ngân sách cấp huyện là 77.018 triệu đồng; ngân sách xã 4.644 triệu đồng); 66 công trình, dự án bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (04 dự án chuyển tiếp từ kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020, 45 dự án được bố trí vốn khởi công mới, 17 dự án bố trí vốn chuẩn bị đầu tư) là 625.412 triệu đồng (ngân sách cấp tỉnh là 59.973 triệu đồng, ngân sách cấp huyện là 563.713 triệu đồng, ngân sách xã là 326 triệu đồng; nguồn vốn khác 1.400 triệu đồng).

- Không có dự án nào được bố trí vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi.

d) Về giải ngân vốn đã bố trí hàng năm

Tổng số vốn đã giải ngân là 474.206 triệu đồng, trong đó: ngân sách cấp tỉnh: 33.260 triệu đồng, đạt tỷ lệ 55,46% so với kế hoạch vốn bố trí; ngân sách cấp huyện: 434.665 triệu đồng, đạt tỷ lệ 67,84% so với kế hoạch vốn bố trí; ngân sách cấp xã: 4.970 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% so với kế hoạch vốn bố trí; nguồn vốn khác: 1.310 triệu đồng, đạt tỷ lệ 93,54% so với kế hoạch vốn bố trí) cụ thể:

- Năm 2020, ngân sách huyện giải ngân là 13.469 triệu đồng, đạt tỷ lệ 17,07% so với kế hoạch vốn bố trí; ngân sách xã giải ngân là 3.081 triệu đồng, đạt tỷ lệ 64,2% so với kế hoạch vốn bố trí.

- Năm 2021, ngân sách tỉnh giải ngân là 18.000 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% so với kế hoạch vốn bố trí; ngân sách cấp huyện giải ngân là 186.861 triệu đồng, đạt tỷ lệ 98,65% so với kế hoạch vốn bố trí; ngân sách cấp xã giải ngân là 1.563 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% so với kế hoạch vốn bố trí; nguồn vốn khác là 1,310 triệu đồng, đạt tỷ lệ 93,5% so với kế hoạch vốn bố trí.

- Năm 2022, ngân sách tỉnh giải ngân là 11.354 triệu đồng, đạt tỷ lệ 99,95% so với kế hoạch vốn bố trí; ngân sách cấp huyện giải ngân là 225.868 triệu đồng, đạt tỷ lệ 99,47% so với kế hoạch vốn bố trí; ngân sách cấp xã giải ngân là 326 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% so với kế hoạch vốn bố trí.

- Đến 30/6/2023, ngân sách tỉnh giải ngân là 3.906 triệu đồng, đạt tỷ lệ 12,76% so với kế hoạch vốn bố trí; ngân sách cấp huyện giải ngân là 8.468 triệu đồng, đạt tỷ lệ 4,02% so với kế hoạch vốn bố trí; ngân sách cấp xã giải ngân là 326

triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% so với kế hoạch vốn bố trí.

đ) Về chuyển nguồn do không thực hiện được so với kế hoạch vốn đã bố trí hàng năm: Tổng số vốn phải chuyển nguồn của các dự án được HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư qua các năm là: 67.302 triệu đồng, cụ thể:

- Năm 2020, có 14 dự án được bố trí vốn năm đầu khi triển khai dự án không giải ngân được (trong đó, có 02 dự án không giải ngân được, 12 dự án giải ngân được một phần) phải thực hiện chuyển nguồn là 67.071 triệu đồng (ngân sách cấp huyện 65.353 triệu đồng; ngân sách cấp xã 1.719 triệu đồng).

- Năm 2022, chuyển nguồn 01 dự án là 230 triệu đồng (ngân sách cấp huyện 230 triệu đồng)

e) Hiệu quả đầu tư của các dự án so với mục tiêu đã được phê duyệt

Nhìn chung, các dự án, công trình được HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư đều nhằm thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện và phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; góp phần quan trọng vào việc đầu tư xây dựng mới, nâng cấp kết cấu hạ tầng thiết yếu và đồng bộ, phát triển kinh tế-xã hội, nâng cao đời sống của nhân dân, ổn định về chính trị, đảm bảo các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu trong giai đoạn hiện nay. Một số dự án sớm hoàn thành hoặc từng bước bàn giao đưa vào sử dụng đã nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, phát huy hiệu quả dự án.

g) Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm; thực hiện kết luận sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán

Từ năm 2021 đến tháng 7/2023 có 4 cuộc thanh tra và 01 cuộc kiểm toán liên quan đến quản lý đầu tư xây dựng thuộc phạm vi thời gian giám sát, trong đó năm 2021 có 01 cuộc thanh tra của Sở Xây dựng, năm 2022 có 01 cuộc thanh tra của Sở Kế hoạch và 01 cuộc kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước khu vực XI, năm 2023 có 02 cuộc thanh tra (Sở Giao thông và Kho bạc nhà nước tỉnh). Các cơ quan chuyên môn của UBND huyện đã thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu đối với 20 dự án. Qua các cuộc thanh tra và kiểm toán, chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đã kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của các cá nhân, tập thể, chấn chỉnh và rút kinh nghiệm đối với các sai sót trong quá trình thực hiện dự án. Đến thời điểm báo cáo UBND huyện đã thực hiện xong các kiến nghị theo kết luận của cơ quan Thanh tra và Kiểm toán Nhà nước khu vực XI.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, có một số dự án chậm tiến độ theo chủ trương phê duyệt của HĐND huyện. Cụ thể:

+ Trong 46 dự án hoàn thành có 13 dự án hoàn thành chậm tiến độ⁴.

+ Trong 30 dự án đã có quyết định đầu tư đang triển khai, có 6 dự án chậm tiến độ⁵; một số dự án dự kiến chậm tiến độ⁶.

+ Trong 17 dự án chưa có quyết định đầu tư, đang trong thời gian triển khai các bước chuẩn bị đầu tư nhưng có một số dự án dự kiến chậm tiến độ⁷.

+ Có 08 dự án phải dừng thực hiện (07 dự án đã có quyết định đầu tư⁸ và có 01 dự án chưa có quyết định đầu tư⁹.)

- Công tác lập, thẩm định, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư còn hạn chế nhất là khâu khảo sát thiết kế, khái toán tổng mức đầu tư chưa lường hết các yếu tố ảnh hưởng đến dự án (về quy mô, quy trình, thủ tục, thời gian thực hiện...) nên khi dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư, quá trình triển khai thực hiện phát sinh vướng mắc nên phải thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư (có 16/101 dự án, chiếm 15,8 %) hoặc điều chỉnh dự án; có dự án điều chỉnh lại chủ trương đầu tư nhiều lần; có dự án vừa phê duyệt xong trong thời gian ngắn lại thực hiện điều chỉnh; có dự án khi thực hiện quy mô đầu tư thay đổi so với chủ trương đầu tư đã được phê duyệt. Có nhiều dự án không thực hiện được so với kế hoạch vốn đã bố trí hàng năm dẫn đến phải điều chỉnh kế hoạch vốn, dự án chưa đủ điều kiện để triển khai thi công nên phải thực hiện chuyển nguồn. Các dự án chậm tiến độ chủ yếu liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng; chưa có quy hoạch sử dụng đất,

⁴Dự án xây dựng tuyến đường trục chính từ ngã tư UBND xã Khánh Thành đến đường ĐT 482 đi Khánh Công; dự án xây dựng tuyến đường kết nối từ tỉnh lộ ĐT481B đến đường trục xã Khánh Cường; Dự án sửa chữa và xây dựng hệ thống điện chiếu sáng một số tuyến đường thị trấn Yên Ninh; dự án xây dựng cơ sở hạ tầng tại khu dân cư áp đường ĐT 481B xã Khánh Cư; dự án kiên cố hoá kênh Ấp Bắc phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp xã Khánh Vân; Dự án sửa chữa, nâng cấp Sửa chữa nâng cấp cấp bách cống thông nước sông trục xóm 4 Khánh Cường phục vụ phòng chống thiên tai; Nạo vét sông kết hợp nâng cấp tuyến đường kết nối từ đường ĐT 482 tại xóm 7 đến đường cứu hộ đê sông Tiên Hoàng xã Khánh Thủy phục vụ sản xuất nông nghiệp và phòng chống thiên tai; Nạo vét, kiên cố hóa bờ kênh tiêu trạm bơm chùa Hương, xã Khánh Hải, huyện Yên Khánh; Nâng cấp đường cứu hộ cứu nạn đê sông Đáy đoạn từ Cống Đám Hát đến đê sông Đáy xã Khánh Tiên, huyện Yên Khánh; Nâng cấp bờ hữu sông 5 xã đoạn từ cống xóm Chạ Khánh Hội đến cống Cồn xã Khánh Mậu; Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ xóm 3 xã Khánh Thủy đến xóm 8 xã Khánh Hội phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp xây dựng cánh đồng mẫu lớn sản xuất nông nghiệp; Duy tu đường Khánh Ninh, thị trấn Yên Ninh; Kiên cố hóa kênh kết hợp đường giao thông nội đồng đoạn từ đường trục xã đến xóm 2 Xuân Tiến, xã Khánh Vân.

⁵Dự án xây dựng trụ sở Công an xã Khánh Thủy; Dự án xây dựng trụ sở Công an xã Khánh Thành; Dự án xây dựng trụ sở Công an xã Khánh Thiện; Dự án xây dựng trụ sở Công an xã Khánh An; Dự án xây dựng trụ sở Công an xã Khánh Hồng; Dự án nạo vét nâng cấp bờ sông Đồng Tước đoạn qua khu dân cư xóm 1, xóm 9 xã Khánh Nhạc.

⁶Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư Bắc sơn vận động Ninh Phúc; dự án kiên cố hoá kênh kết hợp đường giao thông đoạn từ cống đôi xã Khánh Trung đến trạm bơm xã Khánh Công, huyện Yên Khánh.

⁷Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại khu dân cư Tam và Tứ Tư Điền, xã Khánh Nhạc (giai đoạn 2); Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại các lô đất có ký hiệu 4, 5, 6, 7 trong điều chỉnh cục bộ khu vực xã Khánh Phú, huyện Yên Khánh thuộc quy hoạch phân khu Khu đô thị mở rộng về phía Nam (khu 1-2); Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất tại khi xóm Trung Đông Mai, xã Khánh Hải...

⁸Xây dựng trường Tiểu học xã Khánh Phú, huyện Yên Khánh (giai đoạn 1); Xây dựng trường Trung học cơ sở xã Khánh Phú, huyện Yên Khánh (giai đoạn 1); Cải tạo, nâng cấp Trung tâm văn hóa cũ thành Bộ phận một cửa liên thông huyện Yên Khánh; Xây dựng tuyến kết nối từ đường tỉnh ĐT.481B đến đường Bái Đính - Kim Sơn xã Khánh Thiện; Xây dựng nhà kho kết hợp bố trí trạm địa phòng không của Ban chỉ huy quân sự huyện Yên Khánh; Sở chỉ huy cơ bản trong căn cứ chiến đấu huyện Yên Khánh;

⁹Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Bắc Chợ Vệt xã Khánh Phú

khác các loại đất được phê duyệt....., cần điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hoặc cắt giảm quy mô mới thực hiện được dự án.

- Việc bố trí kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vốn từ thu tiền sử dụng đất nhất là các dự án xây dựng hạ tầng các khu đấu giá đất, khu đấu giá đất đặc thù chưa đảm bảo theo tiến độ được HĐND huyện phê duyệt chủ trương; còn có công trình chuyển nguồn do chưa đảm bảo khối lượng để nghiệm thu thanh toán và giải ngân vốn.

2) Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

+ Do ảnh hưởng đại dịch Covid 19 và suy thoái kinh tế thế giới tác động đến sự phát triển kinh tế chung, ảnh hưởng đến việc huy động các nguồn lực để thực hiện dự án; giá cả vật tư xây dựng, các chi phí máy móc, thiết bị và nhân công tăng cao nên có nhiều dự án trong quá trình triển khai thực hiện có ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện, phải điều chỉnh tăng, giảm vốn.

+ Trong giai đoạn này, hệ thống văn bản pháp luật về đầu tư xây dựng có nhiều nội dung thay đổi, việc chuyển tiếp xử lý khá phức tạp; quy trình, thủ tục đầu tư mất nhiều thời gian, nhất là các dự án thực hiện hai bước. Một số quy định của pháp luật về đầu tư công có sự bất cập như tại Điều 5 Luật Đầu tư công cho phép tách riêng việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập để thực hiện trước nhưng chỉ đối với dự án nhóm A. Còn các loại dự án khác việc tách dự án chỉ được thực hiện khi đã được quyết định chủ trương đầu tư. Do vậy việc quy định này ảnh hưởng đến tiến độ và giải ngân đối với những dự án liên quan công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng. Chế độ chính sách về giải phóng mặt bằng thường xuyên thay đổi làm ảnh hưởng đến quá trình thực hiện dự án.

+ Một số văn bản quy định trong đầu tư xây dựng thuộc lĩnh vực quân sự không được công bố rộng rãi, gây khó khăn cho các cơ quan chuyên môn khi tiếp cận và tham mưu các dự án thuộc lĩnh vực này.

b) Nguyên nhân chủ quan

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các dự án mặc dù đã được quan tâm chỉ đạo nhưng chưa thực sự quyết liệt.

+ Công tác chuẩn bị đầu tư của nhiều dự án chưa tốt, năng lực, kinh nghiệm của một số đơn vị được giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chưa cao; chất lượng công tác tư vấn, thẩm định, thẩm tra còn mức độ.

+ Công tác phối hợp giữa các phòng, ban từ giai đoạn đề xuất chủ trương đầu tư đến giai đoạn thực hiện đầu tư chưa thực sự trách nhiệm và nhịp nhàng.

+ Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chuyên môn trong quá trình triển khai các dự án có lúc có việc chưa được quan tâm đúng mức.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI UBND HUYỆN

1. Đề nghị UBND huyện tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục đầu tư đối với các dự án đã được HĐND phê duyệt chủ trương đầu tư (khi quyết định đầu tư các dự án phải đúng với chủ trương đầu tư đã được HĐND huyện phê duyệt). Thực hiện rà soát lại các hồ sơ, thủ tục dự án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện rà soát tình hình thực hiện của các dự án, những dự án đang trong thời gian thực hiện đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân theo số vốn cấp, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đối với 17 dự án chưa có quyết định đầu tư, xem xét những dự án có khả năng triển khai thực hiện được thì quyết định đầu tư triển khai thực hiện. Đồng thời xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức liên quan trong việc thực hiện triển khai các dự án chậm tiến độ, chậm giải ngân và để chuyên nguồn, khẩn trương có những biện pháp để khắc phục, nhất là việc tăng cường công tác quản lý, đôn đốc nhà thầu thi công, giám sát, kiểm soát chặt chẽ chất lượng, khối lượng công trình; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn, thực hiện việc nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng theo đúng thời hạn quy định, không để tồn đọng, kéo dài.

2. Kịp thời điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư công hàng năm, kế hoạch vốn để sử dụng hiệu quả nguồn vốn, thực hiện điều chỉnh thực hiện gia hạn, kéo dài thời hạn thực hiện và giải ngân theo quy định, hạn chế tối đa việc chuyển nguồn, đảm bảo tính khả thi của các dự án. Có phương án xử lý đối với những dự án đến nay đã hết thời hạn thực hiện theo nghị quyết phê duyệt chủ trương của HĐND huyện.

3. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu trong quá trình lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư phải đảm bảo tính khả quan, phù hợp với điều kiện tình hình thực tế của địa phương, hạn chế dự án phải phát sinh điều chỉnh ảnh hưởng đến kế hoạch bố trí vốn và tiến độ thực hiện; tham mưu thực hiện các quy trình, thủ tục đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công và các văn bản liên quan.

4. Đối với những dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư, vì lý do khách quan cần điều chỉnh hoặc dừng thực hiện, báo cáo HĐND điều chỉnh theo quy định của pháp luật, nhất là 01 dự án chưa có quyết định đầu tư hiện đang dừng thực hiện.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát để kịp thời đánh giá tiến độ, hiệu quả đầu tư và đảm bảo các dự án thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tập trung thanh tra, kiểm tra các đơn vị tư vấn xây dựng và công tác lựa chọn nhà thầu đầu tư xây dựng công trình góp phần nâng cao năng lực hoạt động tư vấn và nâng cao hiệu quả đầu tư các dự án trên địa bàn huyện. Thực hiện nghiêm Nghị định số 122/2022/NĐ-CP, ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

6. Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Trên đây là Thông báo kết luận giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án từ năm 2020 đến hết năm 2022, Thường trực HĐND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện các nội dung kết luận trên./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Thắng